

Bản án số: 70/2024/HSST
Ngày: 23-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy và ông Lý Văn Dương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản Pên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia Pên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại Phòng xét xử B – Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán mở Pên tòa xét xử sơ thẩm công khai, **hình thức xét xử trực tuyến** vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại các điểm cầu:

1. Điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Định Quán gồm có:

Đặng Hoàng Thế P, sinh ngày 31/8/2007 tại Đồng Nai (có mặt)

Nơi cư trú: khu 4, ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Hoàng M, sinh năm 1982 và bà Trương Thị T, sinh năm 1985; anh chị em ruột 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 24/02/2024 và đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay.

2. Điểm cầu trung tâm: Hội trường B – Tòa án nhân dân huyện Định Quán gồm có:

Người đại diện hợp pháp: Ông **Đặng Hoàng Minh**, sinh năm 1982, bà **Trương Thị Thuận**, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: khu 4, ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo P: Bà **Bùi Thị Hương**, trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Vương Văn T** (tên gọi khác: Vương Sáng), sinh năm 1992 (vắng mặt)

Thường trú: tổ 1, ấp 2, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện tại: tổ 2, khu phố Hiệp Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1972 (có mặt)

Thường trú: tổ 2, khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện tại: tổ 2, khu phố Hiệp Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông **Sến Và P**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 8, khu phố Hiệp Lợi, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Ông **Trần Văn P**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 4, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân P là người nghiện chất ma túy từ giữa năm 2023 cho đến nay, loại ma túy P thường sử dụng là ma túy đá.

Vào tối ngày 23/02/2023, P đến phòng trọ số 06 nhà trọ của bà Nguyễn Thị Thu Trinh thuộc khu phố Hiệp Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, để chơi và ngủ lại qua đêm với bạn là Vương Văn Tuấn (phòng trọ của Tuấn thuê), đến sáng sớm ngày 24/02/2024 thì Tuấn đi làm còn P ở phòng trọ một mình. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên P dùng tài khoản Facebook của mình tên “Đăng .H.T P” gọi điện và nhắn tin vào tài khoản Facebook tên “Khanh Phan” để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, “Khanh Phan” đồng ý và hẹn P đến khu vực công nghĩa địa thị trấn Định Quán để mua bán ma túy. Để có tiền mua ma túy P dùng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng (điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy) của mình để cầm đồ cho cửa hàng điện thoại “Hùng Sáng” ở khu phố Hiệp Lợi, thị trấn Định Quán lấy 300.000 đồng, sau khi có tiền P đi bộ đến địa điểm đã hẹn để mua ma túy. Khi đến nơi, P gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch bán cho P 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy P cất giấu vào túi quần phía trước bên phải và đi về phòng trọ trên để sử dụng, nhưng do không có dụng cụ để sử dụng nên P không sử dụng được mà tiếp tục cất trong túi quần để sử dụng sau, đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên Công an thị trấn Định Quán tiến hành kiểm tra phòng trọ trên và bắt quả tang P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

*** *Vật chứng vụ án:***

- 01 bịch nilon (loại túi Zip) được hàn kín 1 đầu (bên trong chứa tinh thể màu trắng). 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, kèm số sim 0352.599.268

Bản kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: **0,3486 gam**, loại **Methamphetamine**.

Theo cáo trạng số 232/CT-VKSĐQ ngày 03/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng Thế P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Pên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo P mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 431/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, kèm số sim 0352.599.268 (số Imel 1: 359.139.862.187.526, Imel 2: 395.139.862.8752).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại Pên Tòa, người bào chữa cho bị cáo P là bà Bùi Thị Hương đề nghị:

Lời khai tại Pên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ nên về tội danh đồng ý như ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất là quá cao. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu có nhân thân tốt, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, sống với ông bà nội, cha mẹ bỏ địa phương đi làm ăn xa. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 05 tháng 24 ngày. Cha của bị cáo là người khuyết tật ở mắt và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, có giấy xác nhận của chính quyền địa phương gia đình có thân nhân là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng 3. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn, không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

Tại Pên tòa, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội là đúng sự thật, không có ý kiến tranh luận về tội danh. Về hình phạt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 24/02/2024, tại phòng trọ số 06, nhà trọ của bà Nguyễn Thị Thu Trinh, lực lượng Công an đã bắt quả tang Đặng Hoàng Thế P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, với khối lượng là: **0,3486 gam**, loại **Methamphetamine**.

Lời khai của bị cáo tại Pên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giám định. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của Thế P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu có nhân thân tốt, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có trình độ học vấn thấp nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Cha của bị cáo là người khuyết tật ở mắt và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Giấy xác nhận bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng nhưng mẹ của bị cáo không có giấy tờ chứng minh được quan hệ con nuôi với người có công nên không có căn cứ áp dụng tình tiết này.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo 01 mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như trên. Khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 05 tháng 24 ngày nên áp dụng cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn, với thời hạn thích hợp ngắn nhất thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước, quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 431/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, kèm số sim 0352.599.268 (số Imel 1: 359.139.862.187.526, Imel 2: 395.139.862.8752).

- Về các vấn đề khác: Đối với điện thoại di động trên, quá trình điều tra anh Sên và Pẩu chủ cửa hàng điện thoại Hùng Sáng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, số tiền cầm cố 300.000đồng cha bị cáo P là ông Đặng Hoàng Minh đã thay bị cáo P trả cho anh Pẩu, anh Pẩu không yêu cầu gì thêm.

Đối với đối tượng bán ma túy cho P không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm việc xử lý sau.

[6] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về mức hình phạt chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, bà Bùi Thị Hương đánh giá về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt đối với P phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2, Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Khoản c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng Thế P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Thế P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2024.

Áp dụng: Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa chất ma túy, được niêm phong sau giám định số 431/KL-KTHS ngày 01/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, kèm số sim 0352.599.268 (số Imel 1: 359.139.862.187.526, Imel 2: 395.139.862.8752) theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Định Quán ngày 22/5/2024.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Hoàng Thế P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo P, ông Minh, bà Thuận, bà Hương và bà Trinh biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tuấn và ông Pầu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- CQCSĐT Công an huyện Định Quán;
- CQ THA hình sự Công an huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp; người bào chữa; NLQ
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Lan

